

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 07 - 04- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH -TỈNH ĐỒNG THÁP

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Phước.

Bà Trần Thị Phiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Cao Hoàng Sang- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/HS-ST ngày 01/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P; Tên gọi khác: P ; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1977, tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1957; Chồng: Nguyễn T P, sinh năm 1977 (đã ly hôn); Con: Nguyễn Quân Đ, sinh năm 1997. Anh, chị em ruột: có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 06/9/2020, bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành C số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã đóng phạt xong ngày 07/10/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 22/11/2020. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa.)*

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị U, sinh năm 1971; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;
2. Lê Quốc T, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;
3. Lê Hoàng K, sinh năm 1976; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;
4. Nguyễn Kim T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

(Các người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/10/2020, Nguyễn Thị P cùng với Lê Quốc T, sinh năm 1964, Nguyễn Thị U, sinh năm 1971, Lê Hoàng K, sinh năm 1976 và Nguyễn Kim T, sinh năm 1968, đến trước nhà bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954, (đã bỏ hoang) ở khu dân cư ấp Hòa Bình, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đánh bài binh Ẩn Độ (loại bài Tây 06 lá) ăn, thua bằng tiền, mỗi bàn đặt tiền từ 2.000 đồng đến 10.000 đồng, sòng bài không có ai tổ chức và lấy xâu, cụ thể như sau:

1. Nguyễn Thị P mang theo 20.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt chung tụ của U 03 bàn, 02 bàn 2.000 đồng và 01 bàn 1.000 đồng, sau đó ngồi đặt tụ khoảng 05-06 bàn, mỗi bàn đặt từ 2.000 đồng đến 5.000 đồng, kết quả không ăn thua.

2. Nguyễn Thị U mang theo 50.000 đồng tham gia đánh bạc, khi Lê Quốc T làm cái U đặt khoảng 06-07 bàn, sau đó U làm cái được khoảng 06 bàn thì Công an đến bắt quả tang, kết quả thua 36.000 đồng.

3. Lê Quốc T mang theo 610.000 đồng đến sòng bạc, sử dụng 150.000 đồng để tham gia đánh bạc, làm cái được khoảng 06-07 bàn, sau đó Nguyễn Thị U làm cái, kết quả thua 20.000 đồng.

4. Lê Hoàng K mang theo 48.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt kè tụ của U 02 bàn, mỗi bàn đặt 10.000 đồng và đặt kè tụ của Lê Quốc T 02 bàn, mỗi bàn 10.000 đồng, kết quả thua 40.000 đồng.

5. Nguyễn Kim T mang theo 20.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt 10-15 bàn, mỗi bàn 2.000 đồng, kết quả thua 20.000 đồng.

Đến 14 giờ 55 phút cùng ngày Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị P, Trương Thị C, Nguyễn Thị U, Lê Hoàng K và Lê Quốc T cùng các dụng cụ dùng để đánh bạc, Nguyễn Kim T thì chạy thoát.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

1. Thu tại chiếu bạc gồm: 01 chiếc đệm bằng nylon, số tiền 290.000 đồng và 01 bộ bài Tây đã qua sử dụng.

2. Thu trên người các đối tượng gồm: của Lê Quốc T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và số tiền 460.000 đồng; của Lê Hoàng K số tiền 8.000 đồng.

3. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị U đã tự nguyện giao nộp số tiền 14.000 đồng dùng để đánh bạc; Nguyễn Thị P giao nộp số tiền 1.010.000 đồng để đảm bảo cho việc xử lý sau này.

Đối với các tài sản bị tạm giữ, xác định không liên quan đến vụ án nên Công an xã T, huyện C đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và số tiền 460.000 đồng cho Lê Quốc T.

Đối với các đối tượng Lê Quốc T, Nguyễn Thị U, Lê Hoàng K và Nguyễn Kim T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc nên Công an huyện C đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan có thẩm quyền xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-CT ngày 01/02/2021, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Đánh bạc” với hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị P số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc đệm bằng nylon và 01 bộ bài Tây đã qua sử dụng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 322.000 đồng dùng để đánh bạc;

Tiếp tục quản lý số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị P giao nộp để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo thống nhất luận tội của Viện Kiểm sát, không bào chữa, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thống nhất, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo P thừa nhận hành vi như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/10/2020, P đến trước nhà bà Nguyễn Thị D, ở khu dân cư ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đánh bài binh Ẩn Độ (loại bài Tây 06 lá), ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng khác. Đến 14 giờ 55 phút cùng ngày thì bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 290.000 đồng tại chiếu bạc cùng các tang vật khác. Bị cáo P đã bị xử phạt vi phạm hành C về hành vi đánh bạc, sau đó bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Do đó, hành vi của bị cáo P đã phạm tội Đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ Luật Hình sự;

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo tham gia chơi đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành C về hành vi đánh bạc. Do đó, bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; số tiền ăn thua không lớn, nên áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử thống nhất phạt bổ sung bị cáo P một khoản tiền để sung ngân sách nhà nước. Do áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, bị cáo đã ly hôn chồng và đang nuôi cha mẹ già nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống đề nghị của Viện Kiểm sát, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đệm bằng nylon và 01 bộ bài Tây đã qua sử dụng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 322.000 đồng dùng để đánh bạc; Tiếp tục quản lý số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị P giao nộp để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Đối với các đối tượng Lê Quốc T, Nguyễn Thị U, Lê Hoàng K và Nguyễn Kim T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc nên Công an huyện C đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan có thẩm quyền xem xét xử phạt vi phạm hành C theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị P, 01(một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục bị cáo trong thời hạn cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2. Căn cứ: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị P số tiền 10.000.000 đồng, sung quỹ nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đệm bằng nylon và 01 bộ bài Tây đã qua sử dụng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 322.000 đồng dùng để đánh bạc;

Tiếp tục quản lý số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị P giao nộp để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C
- Bị cáo, UBND xã T;
- THADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng